

Vận dụng nguyên lí “Tảng băng trôi” trong dạy học đọc hiểu tác phẩm “Muối của rừng” của Nguyễn Huy Thiệp cho học sinh lớp 11

Phạm Thị Thu Hiền¹, Hoàng Thị Thùy Dương²

¹ Email: hienpham170980@gmail.com

² Email: hoangthuyduong28.04@gmail.com

Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội
182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Tác phẩm nghệ thuật như một “Tảng băng trôi” là nguyên lí sáng tác do nhà văn E.Hemingway (Mĩ) đề ra. Theo nguyên lí này, nhiều tầng ý nghĩa của tác phẩm văn học sẽ được người đọc rút ra tùy theo thể nghiệm và cảm hứng trước hình tượng. Lối viết này đề cao sự sáng tạo của người đọc khi tiếp nhận tác phẩm. Bài viết đề xuất cách vận dụng nguyên lí “Tảng băng trôi” trong dạy học đọc hiểu tác phẩm “Muối của rừng” của Nguyễn Huy Thiệp - một tác phẩm mới đưa vào dạy học cho học sinh lớp 11 theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018) nhằm thấy được nhiều tầng ý nghĩa khác nhau của tác phẩm, từ đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, đặc biệt là khả năng đọc sáng tạo của học sinh.

TỪ KHÓA: Tảng băng trôi; đọc hiểu; đọc sáng tạo; “Muối của rừng”; Nguyễn Huy Thiệp.

→ Nhận bài 12/03/2020 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 16/03/2020 → Duyệt đăng 25/03/2020.

1. Đặt vấn đề

Ngữ văn là một môn học quan trọng ở nhà trường phổ thông, góp phần phát triển cho học sinh (HS) những năng lực chung và năng lực chuyên biệt, trong đó có năng lực ngôn ngữ và văn học. Đồng thời, môn Ngữ văn cũng góp phần hình thành và bồi dưỡng cho HS những phẩm chất tốt đẹp. Tuy nhiên, việc dạy môn Ngữ văn nói chung và dạy đọc hiểu văn bản nói riêng tại đa số các trường phổ thông hiện nay chưa thể đáp ứng được những yêu cầu về đầu ra đúng như chương trình quy định bởi tình trạng “thầy đọc trò chép”, “thi gì học nấy” khiến HS chỉ thụ động tiếp nhận kiến thức. Ở Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn mới (năm 2018), ngoài những văn bản có trong chương trình cũ (năm 2006), đã có thêm nhiều văn bản mới được lựa chọn để dạy học đọc hiểu, trong đó có “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp). Đây là một tác phẩm còn khá mới mẻ với nhiều người, đồng thời là một tác phẩm (như nhiều tác phẩm khác của Nguyễn Huy Thiệp) chứa đựng nhiều mạch ngầm ẩn sâu dưới lớp ngôn từ bộn bề hơi thở của cuộc sống khách quan. Nếu giáo viên (GV) và HS không nắm vững bản chất của hoạt động dạy học đọc hiểu, không có cách tiếp cận đúng đắn thì sẽ dễ cảm thấy ngột ngạt và đánh mất đi những giá trị vốn có của tác phẩm cũng như khả năng khám phá của bản thân HS. Từ đó, hoạt động đọc hiểu văn bản sẽ không đạt được hiệu quả. Để góp phần khắc phục hạn chế này, GV nên vận dụng nguyên lí “Tảng băng trôi” (do E.Hemingway - một nhà văn Mĩ đề ra) để giúp HS đọc hiểu được văn bản, nhất là tìm ra được những ý nghĩa hàm ẩn đằng sau lớp vỏ ngôn từ của tác

phẩm, đồng thời góp phần bồi dưỡng cho HS những phẩm chất và năng lực cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên lí “Tảng băng trôi” trong sáng tác văn học và trong “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp)

“Tảng băng trôi” là khối băng trôi tự do trên đại dương. Mô hình của một tảng băng trôi luôn có một phần nổi và nhiều phần chìm. Đặc trưng này đã trở thành một nguyên lí được áp dụng trong cách hiểu và tiếp cận rất nhiều vấn đề thuộc nhiều lĩnh vực của đời sống như kinh tế, chính trị, văn hóa,... bởi tính phù hợp của nó, trong đó có văn học mà người khởi xướng là E.Hemingway.

Ở lĩnh vực văn học, nhà văn E.Hemingway đã đưa ra khái niệm nguyên lí “Tảng băng trôi” lần đầu tiên khi sáng tác truyện “Ông già và biển cả” (1951), coi “phần chìm” của tác phẩm là nơi chứa giá trị chủ yếu của nó. Trong tác phẩm này, E.Hemingway “kể rất ít những sự kiện xung quanh câu chuyện, cốt để lại nhiều khoảng trống. Người đọc sau đó sẽ lấp đầy các chỗ trống đó. Nguyên tắc này tạo ra tính chất mở cho văn bản trên nhiều cấp độ. Tương ứng với các trình độ khác nhau, người đọc sẽ có các văn bản khác nhau. Đây là cách các nhà hậu hiện đại thường xuyên thực hiện trong tác phẩm.” [1; tr.51]. Như vậy, E.Hemingway đã dùng hình ảnh tảng băng trôi để nói về mục đích và nguyên tắc sáng tác văn học của mình nói riêng và bản chất của một tác phẩm nghệ thuật thực sự nói chung. Theo đó, một phần nổi trong mô hình tảng băng trôi chính là những gì nhà văn quan sát được, tái hiện lại trong tác phẩm của mình mà độc giả có thể dễ

dàng nhìn thấy, đọc được ngay khi tiếp xúc. Nhiều phần chìm trong mô hình đó chính là những nội dung hàm ẩn dưới lớp ngôn từ mà người đọc có thể thỏa sức khám phá ra nhiều ý nghĩa khác nhau theo thể nghiệm và cảm hứng của riêng mình. Chính nguyên lí sáng tác này đã giúp văn học loại bỏ đi phần khuyết điểm thường thấy, mà như Hemingway đã từng chia sẻ rằng: Nếu nhà văn bỏ sót một cái gì đó bởi vì anh ta không biết thì sẽ có một lỗ hổng trong truyện. “Lỗ hổng” ấy sẽ được độc giả bù lấp khi tiếp nhận tác phẩm theo nguyên lí “Tầng băng trôi”.

Nguyên lí mà E.Hemingway khởi xướng đã ngày càng thể hiện phổ biến trong nhiều tác phẩm văn chương, đặc biệt thấy rõ trong các tác phẩm văn học hậu hiện đại. Vì vậy, hoạt động tiếp nhận những tác phẩm này cần lựa chọn phương pháp mới phù hợp. Ở khía cạnh khác, việc đọc hiểu giờ đây không còn mang tính khuôn mẫu nữa mà đã trở nên rộng mở. Vì vậy, việc “thầy đọc trò chép” là sai lệch nghiêm trọng với việc tìm hiểu những tác phẩm văn học hậu hiện đại. Trong khi đó, nguyên lí “Tầng băng trôi” mở ra cho người đọc cách tiếp cận văn bản một cách phù hợp, mở ra nhiều cơ hội để độc giả khám phá ra nhiều tầng ý nghĩa thú vị từ văn bản ban đầu của nhà văn. Vì vậy, việc vận dụng nguyên lí này trong dạy đọc hiểu một văn bản văn xuôi hậu hiện đại như “Muối của rừng” là phù hợp với đặc điểm của văn bản cũng như bản chất của việc dạy học đọc hiểu trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn. Mặc dù khi nhìn vào mô hình tầng băng, ta thấy được giới hạn của phần chìm. Tuy nhiên, trong thực tế, khi giải quyết những vấn đề cụ thể theo nguyên lí này, con người sẽ không tìm được giới hạn của vấn đề. Đây cũng là một cách nhìn cuộc sống đúng đắn bởi đời sống là không ngừng chuyển động và có rất nhiều những vấn đề phức tạp nảy sinh. Tương tự như vậy, khi đọc hiểu một văn bản văn học, việc đưa ra những câu trả lời dang dở để tiếp tục gợi ra những câu hỏi khác là hết sức bình thường.

Về sự thể hiện của nguyên lí “Tầng băng trôi” trong tác phẩm “Muối của rừng” của Nguyễn Huy Thiệp, qua nghiên cứu có thể nhận thấy trên hai phương diện: quá trình sáng tác của tác giả và sự thể hiện trong tác phẩm. Nói về quá trình sáng tác tác phẩm này, “nhà văn Nguyễn Huy Thiệp còn tiết lộ, khởi nguồn cho “Muối của rừng” chính là tác phẩm “Ông già và biển cả của Hemingway” [2]. Do đó, có thể thấy trong “Muối của rừng”, tuy câu chuyện ông Diều đi săn nhìn chung vẫn có cốt truyện đơn giản, số lượng nhân vật xuất hiện ít nhưng truyện có những bước ngoặt khiến cho cuộc đi săn ấy làm nhiều người đọc phải suy ngẫm. Và nếu chỉ đọc mà không ngẫm thì cũng giống như N.I.Kudriasep đã khẳng định, đại ý: Thiếu người đọc thì hoạt động văn học chẳng khác gì một tiếng kêu vô vọng vang lên giữa cánh đồng hoang mọc đầy cỏ dại. Đối với “Muối của rừng”, người tiếp cận cần chú ý vào đặc trưng của thể loại truyện ngắn văn xuôi tự sự hậu hiện đại. Cụ thể là những yếu tố bao gồm: không gian và thời gian truyện, ngôn ngữ, hình

tượng, tình huống truyện, chi tiết nổi bật, giọng điệu, đối thoại... Những yếu tố này kết hợp với nhau, vận hành cùng nhau, kiến tạo nên nhau do ý đồ của người sáng tác. Phần hàm ẩn là phần ý nghĩa ẩn sâu bên dưới lớp ngôn từ mà người đọc cần phải suy ngẫm, lí giải mối quan hệ và đối thoại giữa các hình tượng trong những tình huống cụ thể, đặc điểm ngôn ngữ, giọng điệu để tìm ra vấn đề và những “tiểu tự sự” riêng của mình. Cốt truyện của “Muối của rừng” rất đơn giản, đó là cuộc đi săn của ông Diều, truyện kể rất ít nhưng lại có những bước ngoặt trái với logic trong lối tư duy và hành xử vốn có của con người. Nhắc đến người thợ săn tức là nhắc đến người mà lâu nay trong quan niệm phổ biến là người thường lập chiến công và thể hiện sức mạnh của mình bằng cách hạ gục được những con vật trong rừng. Do đó, một người thợ săn vác súng vào rừng với tâm thế đầy hứng khởi như ông Diều sẽ thật sung sướng và mãn nguyện khi chiếm được con mồi. Thế nhưng những gì diễn ra trong “Muối của rừng” lại khiến người đọc không khỏi băn khoăn. Dù ban đầu sung sướng về thành quả của mình, song có lúc ông Diều phải lo sợ, có lúc bàng hoàng, thảng thốt, ... trước những động thái của thiên nhiên, của con mồi. Và rồi cuối cùng ông ra về với thân hình trần trụi. Không gian và thời gian trong truyện, nơi mà các nhân vật hành động và đối thoại như vậy tưởng chừng như bị bó hẹp. Tuy nhiên, chính sự bó hẹp đó lại chứa đựng không ít những cơ hội và thách thức đối với người thợ săn trong hành trình thực hiện mục đích đi săn của mình.

Câu chuyện ấy được kể bằng ngôn ngữ phong phú, chỗ thì ước át, đậm chất trữ tình, chỗ lại thô sơ, mộc mạc, một số chỗ còn tục tằn nhưng tất cả đều là ngôn ngữ và cảm nhận của nhân vật chứ không có sự thể hiện tình cảm chủ quan của tác giả. Do đó, giọng điệu của nhân vật vẫn được thể hiện một cách rõ ràng và là một yếu tố xây dựng nên đặc điểm hình tượng. Ở đây, có thể thấy ông Diều có sự thay đổi trong giọng điệu một cách linh hoạt, lúc thì gay gắt, tức giận, lúc lại sợ hãi, lúc mơ hồ, lúc đầy tự hào. Trong tác phẩm, hình tượng cũng là một yếu tố rất quan trọng mà chúng ta không thể bỏ qua trong hoạt động đọc hiểu.

Các hình tượng mà chúng ta cần quan tâm trong tác phẩm “Muối của rừng” chính là người thợ săn (ông Diều), khi đực, khi cái, khi con, khẩu súng, hôm chết, hoa tử huyền... Mỗi hình tượng đều mang trong nó những hàm nghĩa riêng để trở thành biểu tượng nhưng theo nguyên lí “Tầng băng trôi” thì điều này ít hay nhiều còn phụ thuộc và sự khám phá của độc giả. Để có thể phân tích sâu sắc hơn về mỗi hình tượng và sự đối thoại giữa chúng, ta cần phải xem xét mỗi hình tượng trong tương quan với các hình tượng khác. Một thế giới ngầm của tác phẩm nằm ngay dưới những đối thoại giữa các hình tượng. Có thể nói, tính đối thoại là một điểm mấu chốt để ta khám phá thế giới ngầm ấy. “Muối của rừng” có nhiều cuộc đối thoại, chủ yếu là giữa ông Diều và gia đình nhà khỉ, giữa ông Diều với chính ông và giữa ông

với thiên nhiên xung quanh. Thực chất, những cuộc giao tiếp này khá đặc biệt, nó không đơn thuần là đối thoại bằng lời mà có lúc bằng ánh mắt, bằng lời độc thoại, bằng những động tĩnh hoặc rõ ràng hoặc mơ hồ của trạng thái. Hơn nữa, chúng đặc biệt bởi chúng có sự đan xen nhập nhằng với nhau khiến người đọc đôi chỗ khó có thể phân biệt rạch ròi. Những đối thoại ấy liên tục xuất hiện trong mỗi tình huống: ông Diều nhìn thấy con mồi mình mong ước, con khỉ con cướp súng của ông và rơi xuống “Hôm chết”, con khỉ đực cầu xin ông Diều cứu mình. Vậy cần hiểu thế nào về tác phẩm? Tác giả muốn nói với độc giả điều gì qua tác phẩm? Người đọc phải tự suy ngẫm và tìm ra câu trả lời cũng như đưa ra phản biện của chính mình về vấn đề mà tác giả đang gợi mở. Có thể thấy, các cuộc đối thoại cứ liên tiếp diễn ra (được xô ra) từ đầu truyện đến cuối truyện.

2.2. Bản chất của hoạt động đọc hiểu văn bản văn học

Trong hoạt động đọc hiểu văn bản văn học, GV và HS cần phải chú ý đến lí thuyết tiếp nhận hiện đại bởi nó giữ một vai trò quan trọng, mang tính định hướng về cách thức và nội dung cần đọc. Nếu như trước đây, nhiều nhà nghiên cứu văn học cho rằng, ý nghĩa và giá trị của mỗi tác phẩm nằm ngay trong chính nó. Nhà văn là người phát ngôn ra những triết lí, chủ động phơi bày trước mắt độc giả của mình những thông điệp cuộc sống để người đọc tiếp nhận và làm theo một cách thụ động,... thì giờ đây quan niệm đó đã gần như không còn đúng nữa, nhất là đối với nền văn học hậu hiện đại. Theo nhà nghiên cứu văn học Trần Đình Sử, “Nhiều nhà lí luận tiếp nhận hiện đại cho rằng, ý nghĩa không nằm trong văn bản tác phẩm mà nằm trong tâm đón nhận của người đọc, trong cái khung ý nghĩa mà người đọc đem lòng vào tác phẩm” [3]. Đây chính là điểm mới trong quan niệm hiện đại về tiếp nhận văn học - một dạng thức đặc biệt của đọc hiểu văn bản. Từ đó, lí thuyết tiếp nhận hiện đại đề cao cá tính sáng tạo của người đọc, coi người đọc chính là “đồng tác giả” của mỗi tác phẩm nghệ thuật. Tuy nhiên, dù lí thuyết tiếp nhận có mở rộng cánh cửa cho sự tư duy và giải phóng sự sáng tạo cho người đọc thì nó vẫn giữ vai trò quan trọng trong hoạt động tiếp nhận văn học. Khi đọc hiểu một văn bản, người đọc vẫn cần phải dựa vào đặc trưng thể loại của văn bản ấy để tránh đi lệch pha và bỏ sót những yếu tố quan trọng mà nhà văn đã đưa vào tác phẩm. Bên cạnh đó, việc khuyến khích người đọc cùng trở thành đồng tác giả cho mỗi tác phẩm cũng đòi hỏi ở chính họ sự cẩn trọng và trách nhiệm cao để không phạm phải những sai sót về mặt thưởng thức nghệ thuật, không vi phạm pháp luật của Nhà nước hay những quy chuẩn đạo đức chung của xã hội.

2.3. Dạy học đọc hiểu “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) theo nguyên lí “Tặng băng trôi”

Nguyễn Huy Thiệp xuất hiện khá muộn trên văn đàn với một vài truyện ngắn đăng trên Báo Văn nghệ năm 1986.

Ngoài “Muối của rừng”, ông có nhiều tác phẩm nổi tiếng như: “Tuống về hưu” (1987), “Những ngọn gió Hua Tát” (1989), “Con gái thủy thần” (1993), ... Sở trường của nhà văn là viết truyện ngắn với mảng đề tài đa dạng gồm lịch sử và văn học. Các sáng tác của ông thường mang hơi hướng huyền thoại và cổ tích nhưng lại phản ánh những vấn đề mang tính thời sự. Qua đó, nhà văn thể hiện cái nhìn mới mẻ và táo bạo, không chỉ về nội dung mà cả hình thức của tác phẩm văn học. Tác phẩm “Muối của rừng” kể về hành trình vào rừng đi săn của ông Diều trong một ngày đầu xuân. Trong cuộc đi săn đó, ông Diều chuẩn bị đầy đủ thức ăn, súng và một tâm thế hứng khởi. Tuy nhiên, dù hạ gục được con mồi, nhưng người thợ săn này đã gặp phải nhiều bất trắc khiến tâm trí ông bấn loạn. Con khỉ cái dường như cố gắng cứu khỉ đực khỏi tay ông khiến ông cảm thấy nhục nhã và tức giận. Con khỉ con cướp khẩu súng và rơi xuống Hôm Chết làm ông hoảng hốt, rồi núi lở khiến ông lo sợ. Khi đực nhìn ông với ánh mắt cầu xin sự giúp đỡ và tha mạng khiến ông day dứt và quyết định cứu nó. Cuối cùng, ông Diều trở về trần trụi, không mảnh vải che thân, thức ăn bị mối đùn, khẩu súng cũng mất. Truyện tưởng chừng chỉ bao gồm những sự việc đơn giản như vậy nhưng thực chất nó lại thuộc về một quá trình diễn biến tâm lí hết sức phức tạp. Sự thể hiện của nguyên lí “Tặng băng trôi” nằm ở đó. Đây cũng chính là thách thức lớn cho những người tiếp nhận khi khám phá những ý nghĩa của tác phẩm.

Vận dụng nguyên lí “Tặng băng trôi” trong dạy học đọc hiểu truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) là có cơ sở. Đây là văn bản được gợi ý lựa chọn để dạy đọc hiểu cho HS cấp THPT theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (2018). Chương trình không ghi cụ thể văn bản này sẽ được dạy cho HS lớp nào ở cấp THPT mà để mở cho GV lựa chọn, nhưng rà soát mục “Kiến thức văn học” trong chương trình (từ trang 67-70), chúng tôi nhận thấy văn bản này có thể dạy cho HS lớp 11 vì nó đáp ứng được các yêu cầu về thể loại, đặc điểm hình thức và nội dung của văn bản truyện mà HS lớp 11 cần đọc hiểu được.

Việc vận dụng nguyên lí “Tặng băng trôi” trong dạy học đọc hiểu truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) được thực hiện trên nhiều bước từ việc tìm hiểu nội dung dạy học của GV đến việc đọc hiểu của HS. Người dạy cần hướng dẫn HS tiến hành đọc hiểu văn bản từ những nội dung hiển hiện tường minh trong tác phẩm để đặt ra và lí giải những câu hỏi gợi mở. Từ đó, những ý nghĩa hàm ẩn của tác phẩm dần được khai thác. GV có thể thể hiện nguyên lí thông qua việc mô hình hóa tặng băng trôi, thể hiện nội dung kiến thức của bài học trên mô hình đó. Đồng thời, GV hướng dẫn HS vận dụng nguyên lí này để tiến hành đọc hiểu những văn bản khác phù hợp, hay liên hệ và giải quyết những nhiệm vụ học tập khác mang tính tích hợp. Dưới đây là những hướng dẫn dạy học đọc hiểu truyện “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp) theo nguyên lí “Tặng băng trôi”:

a. Mục tiêu dạy học

* Phát triển năng lực

Giúp HS:

Về nội dung: Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm; Nhận xét được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản; Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; Phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lý nhân sinh từ văn bản.

Về hình thức: Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong tác phẩm văn học; Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,...

- Liên hệ, so sánh, kết nối: Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống để nhận xét, đánh giá văn bản văn học; Phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.

* *Bồi dưỡng phẩm chất:* Góp phần bồi dưỡng cho HS những phẩm chất sau: Yêu thương, tôn trọng và sống trách nhiệm với thiên nhiên, ý thức cao về việc cần phải sống ý nghĩa và tử tế, tôn trọng và lan tỏa những giá trị tốt đẹp của tác phẩm cũng như sự cống hiến của tác giả.

b. Quy trình dạy học

Để đảm bảo sự logic và hiệu quả của bài học, GV cần thiết kế giáo án và tiến hành bài dạy theo một quy trình nhất định. Theo chúng tôi, GV nên tổ chức cho HS đọc hiểu theo các giai đoạn: trước, trong và sau khi đọc. Theo đó, mỗi giai đoạn, GV cần đưa ra những nhiệm vụ học tập khác nhau phù hợp với mục tiêu dạy học cũng như đặc điểm của đối tượng HS. Đồng thời, quy trình dạy học này cũng cần bám sát nguyên lý “Tầng băng trôi” sao cho nguyên lý này được thể hiện một cách rõ ràng và dễ hiểu nhất.

* Trước khi đọc:

- Tạo tâm thế đọc: Trước khi dạy đọc bất kỳ một văn bản văn học nào, việc tạo tâm thế đọc cho HS là bước vô cùng quan trọng, góp phần lớn vào thành công của giờ học. Có rất nhiều cách khác nhau để tạo tâm thế tích cực cho người học khi bắt đầu vào bài như: đặt câu hỏi gợi mở, chơi trò chơi, hát bài hát, xem video, quan sát hình ảnh, ... nhưng tất cả đều phải liên quan đến nội dung chính của bài học và được diễn ra trong khoảng thời gian hợp lý. Ở bài dạy học đọc hiểu “Muối của rừng” (Nguyễn Huy Thiệp), GV có thể tạo tâm thế đọc cho HS bằng cách đưa ra những hình ảnh về những vấn đề tiêu cực đang diễn ra trong cuộc sống như ô nhiễm môi trường, thiên tai, biến đổi khí hậu, ... để các em quan sát, suy ngẫm. Sau đó, GV đưa ra các câu hỏi nhằm mục đích điều tra

về hiểu biết, quan điểm của người học đối với vấn đề. GV có thể đưa ra các câu hỏi như: Theo các em, tình trạng thiên tai, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, dịch bệnh có thể do những nguyên nhân nào? Con người có thể làm gì để giảm thiểu những vấn nạn này? Sau khi HS đưa ra câu trả lời, giáo viên có thể nhận xét và dẫn dắt vào bài học.

- Yêu cầu nêu dự đoán và cảm nhận ban đầu về văn bản: GV có thể đặt ra những câu hỏi hoặc yêu cầu để HS chia sẻ một cách thoải mái về cảm nhận và dự đoán của mình với văn bản mà mình sẽ học. Đây là bước để HS có thể “thả lỏng cơ thể”, dần tiếp cận văn bản, vừa là cơ hội để GV có thể nắm bắt được nhận thức và mong muốn của HS đối với bài học này.

* *Trong khi đọc:* Đọc là một hoạt động không thể bỏ qua trong một giờ dạy đọc hiểu văn bản. Hoạt động đọc có thể được tổ chức dưới nhiều cách thức khác nhau nhưng phải đảm bảo phù hợp với nội dung, dung lượng và hình thức của văn bản. Với một văn bản văn xuôi khá dài như “Muối của rừng” thì GV nên phân cho mỗi HS lần lượt đọc từng phần một. Từ việc đọc văn bản cũng như tìm hiểu trước ở nhà, HS có thể tiến hành đến những bước sau:

- Xác định ngôi kể, điểm nhìn, giọng kể, sự việc chính, cốt truyện, nhân vật: Để tiến hành hoạt động này, GV có thể triển khai thành các câu hỏi cụ thể hoặc thiết kế thành những nhiệm vụ học tập theo nhóm/cá nhân để HS giải quyết. Việc xác định ngôi kể, điểm nhìn, giọng điệu giúp HS có cơ sở để tìm hiểu được ý đồ của tác giả khi sáng tác; việc tìm hiểu sự việc, cốt truyện, nhân vật cung cấp cho HS nội dung chính của văn bản cũng như đề tài, chủ đề chính mà văn bản hướng tới. Những yếu tố này cũng chính là phần nổi của tầng băng trôi, thao tác này cung cấp cho người học công cụ để tiếp tục đào sâu tìm hiểu những phần chìm của nó trong thời gian tiếp theo của tiết học.

- Xác định những hình tượng chính và các tình huống truyện tiêu biểu: Để hướng dẫn HS xác định hình tượng và tình huống truyện, GV có thể đưa ra các câu hỏi như sau: Có những sự vật, con vật, con người nào xuất hiện nhiều lần và mang ý nghĩa quan trọng trong văn bản? Theo em đâu là nhân vật trung tâm? Vì sao? Những sự vật, con vật, con người nào xuất hiện nhiều lần và mang ý nghĩa quan trọng gọi chung là hình tượng trong văn bản. Theo em những hình tượng ấy mang ý nghĩa gì (đại diện cho điều gì trong văn cảnh của văn bản)? Có những hoàn cảnh nào có vấn đề mà bắt buộc nhân vật phải đưa ra sự lựa chọn? Hãy đánh giá về mức độ kịch tính hay tính thách thức của những tình huống ấy. Trên đây đều là những câu hỏi dẫn dắt người đọc tìm đến những hình tượng trung tâm, những tình huống truyện quan trọng, đó là mấu chốt để HS có thể khám phá những tầng sâu ý nghĩa của tác phẩm.

- Giải quyết hệ thống câu hỏi gợi mở xung quanh các hình tượng và tình huống truyện: Để có thể khai thác được tình huống truyện, GV cần hướng dẫn HS đặt ra

những câu hỏi xoay quanh việc lí giải sự lựa chọn của nhân vật, những đối thoại giữa các hình tượng dành cho nhau trong những tình huống đó. Đây chính là những câu hỏi gợi mở để HS phát hiện và khai thác sâu hơn phần hàm ẩn của tác phẩm. Những câu hỏi ấy có thể xoay quanh các dạng như sau: Trong tình huống ấy, nhân vật đã có phản ứng như thế nào? Phản ứng ấy có gì đặc biệt? Tại sao nhân vật lại có phản ứng như thế? Em đánh giá như thế nào về phản ứng của nhân vật? Những ý nghĩa hàm ẩn nào mà em có thể nhận thấy thông qua đối thoại giữa các hình tượng?...

- Xây dựng mô hình “Tầng băng trôi” tổng hợp những vấn đề cần giải quyết trong tác phẩm: Mô hình tầng băng trôi là sự thể hiện nguyên lí “Tầng băng trôi” bằng cách cụ thể hóa thành hình họa. Đó thường là mô hình đơn giản phác họa lại hình ảnh của một tầng băng trôi trên biển, có ít phần nổi trên bề mặt và nhiều phần chìm sâu dưới lòng biển. Tuy nhiên, có nhiều cánh mô phỏng khác nhau, miễn là thể hiện được phần nổi và phần chìm của đối tượng. Sau đây là mô hình mà chúng tôi xây dựng để học sinh có thể có được cái nhìn tổng quát về nội dung bài học: cũng như xâu chuỗi các yếu tố quan trọng cần quan tâm:

* *Sau khi đọc*: Ở thời điểm này, HS đã hiểu được những vấn đề trong văn bản, có được bài học và quan

điểm riêng cho mình về vấn đề đó. Vì vậy, GV cần giao cho HS hai yêu cầu chính sau:

- *Tổng kết bài học*: Đây là thao tác mà HS cần thấu tóm toàn bộ nội dung bài học dưới một hình thức ngắn gọn và cô đọng nhất cho riêng mình, bao gồm: giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật, kĩ năng và kinh nghiệm đọc hiểu. Thao tác này có thể được thực hiện bằng cách GV yêu cầu HS sơ hồ hóa kiến thức được học một cách ngắn gọn và đầy đủ.

- *Vận dụng những tri thức đã đọc được vào giải quyết những nhiệm vụ trong học tập và đời sống thực tiễn khác*: Thao tác này thường không được chú trọng trong các bài học về đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông hiện nay. Tuy nhiên, đây là một thao tác hết sức quan trọng để người học có thể chuyển hóa những kiến thức từ bài học thành kiến thức của riêng mình, vận dụng nó để giải quyết các vấn đề mang tính nội môn hoặc liên môn. GV có thể yêu cầu HS thực hiện thao tác này hiện thông qua một số nhiệm vụ như: Viết bài/đoạn văn nghị luận về vấn đề con người và tự nhiên, môi trường, đưa ra các giải pháp lí thú, để thực hiện để góp phần cải tạo môi trường tự nhiên, đóng vai trong một vở kịch để giải quyết một vấn đề thực tiễn nào đó liên quan đến nội dung bài học...

- Cốt truyện: Hành trình đi săn của ông Diều	- Hình tượng: ông Diều (thợ săn), gia đình khi, khẩu súng, thiên nhiên, hoa từ huyền	P
- Không gian, thời gian truyện: Mùa xuân ở trong rừng, kể theo trình tự thời gian tuyến tính	-Tinh huống truyện:	H
- Ngôn ngữ kể: Đa dạng, chủ yếu mang tính mộc mạc, bộn bề hơi thở cuộc sống và thể hiện tính đối thoại cao	(1) Ông Diều nhìn thấy con mồi	À
- Giọng điệu kể: Thay đổi linh hoạt, lúc chua chát, đau đớn, lúc vui vẻ, lúc lại sợ hãi, ...	(2) Con khi cái cứu khi đực trước mặt ông Diều	N
	(3) Con khi con cướp súng của ông và rơi xuống “Hõm chết”	N
	(4) Con khi đực cầu xin ông Diều cứu mình.	Ồ
		I

Tình huống 1 - Ông Diều đã có những suy nghĩ gì? Tại sao ông Diều lại có những suy nghĩ đó? - Ông Diều đã quyết định như thế nào với con mồi?	Tình huống 2 - Khi chúng kiến khi cái cứu khi đực, ông Diều có tâm trạng và suy nghĩ ra sao? - Điều đó chứng tỏ ông Diều là người như thế nào? - Trong tình thế đó, ông Diều có còn giữ vai trò chủ động hay	Tình huống 3 - Ông Diều đã có hành động như thế nào khi con khi con cướp mất súng? - Đứng trước hõm chết và sự ra đi của con khi con cùng khẩu súng, ông Diều đã nghĩ đến những điều gì? Tâm trạng của ông ra sao?	Tình huống 4 - Điều gì làm ông Diều gián đoạn việc quyết định mang con khi đực đã săn được trở về? - Ông Diều đã có suy nghĩ và hành động như thế nào đối với khi đực? Hãy nhận xét về những hành động đó. - Em đánh giá như thế nào về quyết định cuối cùng của người thợ săn? Hình ảnh hoa Từ Huyền nở ở cuối truyện mang ý nghĩa gì?	P H À N C H Ì M
- Bấy khi phản ứng ra sao với hành động của ông?	không? Có những điều gì đã chi phối suy nghĩ và hành động của ông?	- Hãy đánh giá về vị thế của ông Diều lúc này so với thiên nhiên xung quanh.	- Theo em, ông Diều mất gì và được gì trong cuộc đi săn này? Từ những phân tích đó, hãy rút ra những thông điệp mà em khám phá được.	



- Quan hệ giữa con người và thiên nhiên - Hành trình đi tìm ý nghĩa thực sự trong cuộc sống của con người - Sự đối lập giữa mong ước phát triển trong thời đại công nghiệp với sự an toàn của thiên nhiên và cuộc sống của chính con người.

3. Kết luận

Vận dụng nguyên lý “Tàng băng trôi” trong dạy đọc hiểu tác phẩm “Muối của rừng” của Nguyễn Huy Thiệp cho HS lớp 11 theo hướng trên đã đưa đến một cách nhìn nhận, tư duy mới về hoạt động dạy học đọc hiểu văn bản, nhất là những tác phẩm văn học hậu hiện đại trong nhà trường phổ thông, giúp cho hoạt động này vừa đáp ứng bản chất của dạy học đọc hiểu, đồng thời linh hoạt và cởi mở hơn. Tuy nhiên, khi vận dụng cách làm này, GV cần chú ý tính phù hợp của nguyên lý đối với văn bản đang tiến hành đọc hiểu, chú ý đến năng lực và hứng thú

của HS trong quá trình vận dụng để có những yêu cầu và điều chỉnh hợp lý, vận dụng nhưng không lạm dụng, không biến nó thành quy trình đọc hiểu cứng nhắc làm hạn chế khả năng sáng tạo của HS. Quan trọng nhất là GV cần tạo ra được những hoạt động giúp HS ý liên hệ, kết nối các nội dung để hiểu bài một cách logic, tạo cho mình một tâm thế học tích cực, thoải mái khi đọc hiểu văn bản. GV có thể vận dụng cách làm này với những tác phẩm hậu hiện đại khác có trong chương trình Ngữ văn mới, giúp việc dạy học đọc hiểu các văn bản này trở nên có hiệu quả hơn.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Huy Bắc, (2013), *Văn học hậu hiện đại lý thuyết và tiếp nhận*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [2] Huy Thông, (19/7/2018), *Nhà văn Nguyễn Huy Thiệp: Tôi chỉ là người “đọc hành kì đạo”*, Trang Thethaovanhoa.vn, Nguồn: <https://thethaovanhoa.vn/van-hoa/nha-van-nguyen-huy-thiep-toi-chi-la-nguoi-doc-hanh-ky-dao-n20180719064255317.htm>
- [3] Trần Đình Sử, (2012), *Lý thuyết tiếp nhận và phê bình văn học*, trang Phê bình văn học, Nguồn: <https://phebinhvanhoc.com.vn/ly-thuyet-tiep-nhan-va-phe-binh-van-hoc/>.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
- [6] Đỗ Ngọc Thống (Tổng chủ biên) - Bùi Minh Đức (chủ biên) - Đỗ Thu Hà - Phạm Thị Thu Hiền - Lê Thị Minh Nguyệt, (2018), *Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ văn Trung học phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [7] Hà Minh Đức (Chủ biên) - Đỗ Văn Khang - Phạm Quang Long - Phạm Thành Hưng - Nguyễn Văn Nam - Đoàn Đức Phương - Trần Khánh Thành - Lí Hoài Thu, (2003), *Lý luận văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Thị Bình, (2015), *Văn xuôi Việt Nam sau 1975*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [9] Nguyễn Viết Chữ, (2013), *Phương pháp dạy học tác phẩm văn chương (Theo thể loại)*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [10] Trần Thị Hà, (2017), *Vận dụng chiến thuật “cuộc giao tiếp văn học” vào dạy học đọc hiểu truyện ngắn Việt Nam giai đoạn 1945 - 1975 ở Trung học phổ thông*, Luận văn Thạc sĩ khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

APPLYING THE ICEBERG PRINCIPLE IN TEACHING READING COMPREHENSION OF “SALT OF THE FOREST” BY NGUYEN HUY THIEP FOR 11TH GRADE STUDENTS

Pham Thi Thu Hien¹, Hoang Thi Thuy Duong²

¹ Email: hienpham170980@gmail.com

² Email: hoangthuyduong28.04@gmail.com

VNU University of Education,
Vietnam National University, Hanoi
182 Luong The Vinh, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *A work of art as an “iceberg” is a writing principle proposed by the writer Ernest Hemingway (USA). According to this principle, different meaning layers of literary works will be drawn by readers depending on their experience and inspiration from images. This style of writing, therefore, emphasizes the creativity of the readers when reading the works. The paper proposes how to apply the iceberg principle in teaching reading comprehension of “Salt of the Forest” by Nguyen Huy Thiep for 11th grade students under the new Philology Curriculum (2018) to see the different meaning layers of the work, thereby contributing to the development of linguistic and literary competencies, especially creative reading skills for students.*

KEYWORDS: Iceberg; reading comprehension; creative reading; “Salt of the Forest”; Nguyen Huy Thiep.